

Bản án số: 66/2021/HSST
Ngày 20/12/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HÓA, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Triệu Thị Tình: Phó Hội trưởng Hội L hiệp phụ nữ huyện Đ.

2. Bà Nông Thị Quyên: Chuyên viên Huyện đoàn Đ.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thành Huế - Thư ký TAND huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Đinh Ngọc Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 57/2021/HSST ngày 27/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2021/QĐXXST-HS ngày 12/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn Th** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 12/12/1979.

Nơi đăng ký HKTT: Xóm LC, xã BC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Tạm trú: Xóm KN, xã QK, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 01/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Chí; Tôn giáo: Không;

Con ông Hoàng Văn A, sinh năm: 1933 và bà Ôn Thị T (đã chết).

Gia đình bị cáo có 07 (bảy) anh, chị em. Bị cáo là con thứ bảy.

Bị cáo có vợ là Tổng Thị L, sinh năm 1979 (đã ly hôn).

Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án: Không có.

Tiền sự: 01 tiền sự: Quyết định số 10/QĐ-UBND, ngày 12/01/2021 của Ủy ban nhân dân xã QK, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đối với Hoàng Văn Th về việc áp dụng biện pháp giáo dục, cai nghiện tại xã/ biện pháp quản lý tại nhà trong thời hạn 03 tháng (kể từ ngày 12/01/2021 đến ngày 12/4/2021).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/8/2021 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên toà).

Người bị hại: Chị Nông Thị Th1, sinh năm 1981

Trú tại: Xóm KN, xã QK, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa:

Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1972 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên.

Địa chỉ: Số 7, đường Cách mạng tháng 8, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

1. Anh Đỗ Văn L, sinh năm 1994.

Trú tại: Xóm KN, xã QK, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

(Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Chị Phan Thị Th2, sinh năm 1987.

Trú tại: Xóm KN, xã QK, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

(Vắng mặt tại phiên tòa).

3. Anh Đỗ Xuân Tr, sinh năm 1982.

Trú tại: Xóm KN, xã QK, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

(Vắng mặt tại phiên tòa).

4. Anh Lý Văn T, sinh năm 1988.

Trú tại: Xóm KN, xã QK, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

(Vắng mặt tại phiên tòa).

5. Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1956.

Trú tại: Xóm KN, xã QK, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 16/8/2021 Hoàng Văn Th sau khi ăn cơm, uống rượu tại nhà anh Hoàng Văn Công có địa chỉ tại xóm KN, xã QK, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xong, Th đi bộ đến nhà chị Nông Thị Th1 cùng xóm KN, xã QK, huyện Đ chơi. Đến nơi Th gặp chị Th1 đang cùng cháu Lợi, sinh năm 2012 là con trai chị Th1 đang ăn cơm. Th ngồi xuống cạnh mâm cơm, đối diện với chị Th1 ngồi nói chuyện. Cháu Lợi ăn cơm xong và vào phòng ngủ thì Th nói với chị Th1 “bây giờ em không có vợ, chị cũng chả có chồng, em thương chị hay là mình về ở với nhau”. Chị Th1 từ chối thì Th tiếp tục nói thích chị Th1. Sau khi ăn xong chị Th1 bê mâm cơm xuống nhà bếp cất, Th cũng đi theo sau đó bất ngờ lao vào ôm chị Th1 nhưng chị Th1 đẩy ra và bỏ chạy ra ngoài sân. Th đuổi theo và dùng hai tay ôm được vào người chị Th1, chị Th1 nói với Th “Không được làm như thế” và tiếp tục đẩy Th ra và đi về hướng nhà chị Hoàng Thị L (là chị gái chồng của chị Th1) cách đó 30m. Thấy chị Th1 đã chạy đến nhà chị L, Th bỏ về nhà mình.

Tối cùng ngày, Th sau khi ăn cơm và uống rượu tại nhà ông Đặng Văn Thành ở cùng xóm với Th. Th đi bộ đến quán nhà anh Đặng Văn Tạo ở cùng xóm mua 03 quả lê, sau đó đi về nhà lấy 01 con dao nhọn, chuôi dao bằng gỗ, lưỡi dao rộng 03cm, chiều dài cả chuôi dài khoảng 20cm rồi đi đến nhà chị Th1. Trên đường đi, Th dùng dao gọt và ăn hết 03 quả lê mang theo. Khi Th đến nhà chị Th1 là khoảng 22 giờ. Do chị Th1 đã khóa cửa đi ngủ nên Th gọi chị Th1 mở cửa cho mình, chị Th1 không đồng ý và bảo Th đi về. Th liền dùng hai tay cầm và rung cửa nhà chị Th1, vừa rung vừa nói nếu chị Th1 không mở cửa sẽ phá cửa để vào nhà. Chị Th1 sợ Th sẽ phá cửa nên đã dạy mở cửa cho Th. Khi vào nhà, Th ngồi ghế nhựa còn chị Th1 ngồi tại chiếu cói trải dưới nền nhà phòng khách. Lúc này Th nói với chị Th1 “sao chị bảo với người ta là trưa nay em hiếp dâm chị”. Chị Th1 đáp “chị không được nói như thế”. Th tiếp tục nói với chị Th1 “có tiếng mà không có miếng, hôm nay phải có miếng”, sau đó Th đứng dậy đi xuống chiếu ngồi cạnh chị Th1 đồng thời Th dùng tay lấy con dao nhọn từ trong túi quần bên phải Th đang mặc ra, kê phần sống dao vào cổ chị Th1 và nói “hôm nay chị mà không cho thì hai chị em mình cùng chết”. Th vừa nói vừa đe chị Th1 nằm ngửa ra chiếu. Chị Th1 nói với Th “chú không được làm như thế, chị sợ lắm”. Th không nói gì, tay phải cầm dao kê vào cổ chị Th1 rồi nằm đè lên người chị Th1. Th dùng tay trái kéo quần dài và quần lót của chị Th1 xuống nhưng không được, Th để dao xuống bên cạnh và dùng cả hai tay để kéo quần chị Th1 xuống và để sang bên cạnh. Sau đó, Th dùng hai chân đè, giữ hai bên người chị Th1, Th lấy chiếc điện thoại di động của mình ra để cạnh con dao nhọn rồi cởi quần dài, quần lót (quần sịp) của mình ra để ở chiếu. Th dọa chị Th1 là không được động vào con dao rồi dùng tay trái sờ vào bộ phận sinh dục (âm hộ) của chị Th1. Lúc này chị Th1 sợ hãi và muốn tìm cách chạy thoát nên đã nói với Th “đề chị đi vệ sinh đã” nhưng Th không đồng ý. Chị Th1 tiếp tục nói với Th “đề chị đi lấy áo để tẩy lau” nhưng Th vẫn không đồng ý và nằm xuống cạnh chị Th1. Chị Th1 ngồi dậy thì bị Th dùng tay kéo tay chị Th1 đặt lên dương vật của mình, lúc này một tay chị Th1 cầm dương vật của Th một tay quần chiếc chiếu. Trong lúc Th không để ý, chị Th1 bất ngờ ôm chiếc chiếu trong đó có con dao và điện thoại di động của Th bỏ chạy đến nhà chị L. Khi đến nhà chị L, chị Th1 đã nói lại sự việc và nhờ **Đỗ Văn L (là con trai chị L), đến nhà chị Th1 để đón cháu Lợi đang ngủ trong buồng xuống nhà chị L. L đã gọi điện cho chị Th2, anh Tr, anh T nhà gần đó và cùng nhau đến nhà chị Th1** đón cháu Lợi. Hoàng Văn Th thấy chị Th1 bỏ chạy thoát đã dậy chỉ kịp mặc lại quần sọc do không tìm thấy quần lót (quần sịp) và bỏ về nhà. Chị Th1 ngủ lại nhà chị L đến sáng ngày 17/8/2021 thì về nhà nhặt được chiếc quần lót (quần sịp) của Th, quần ngố và quần lót của mình tại sân nhà chị Th1. Sau đó chị Th1 làm đơn trình báo đến cơ quan Công an xã QK tố giác hành vi hiếp dâm của Hoàng Văn Th.

Ngày 17/8/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Đ đã tiến hành xem xét dấu vết thân thể đối với chị Nông Thị Th1 và Hoàng Văn Th. Kết quả trên thân thể chị Th1 và Th không có dấu vết thể hiện sự tác động của ngoại lực.

Ngày 18/8/2021 tại nhà, chị Th1 đã giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Đ 01 con dao nhọn, dài 20cm cả cán, lưỡi dao rộng 03cm bằng kim loại,

cán dao bằng gỗ, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel Model izi 112, màu đỏ đen đã qua sử dụng; 01 quần (loại quần ngắn) bằng vải, màu đỏ, cũ đã qua sử dụng; 01 quần lót bằng vải màu đỏ có kẻ ngang màu trắng, vàng, xanh, quần cũ đã qua sử dụng; 01 quần lót bằng vải màu đen, xung quanh có in chữ 32 HEAT; 01 chiếu cói kích thước 1,8x1,5 mét, chiếu đã cũ, rách.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện như bản cáo trạng đã nêu. Chị Nông Thị Th1 yêu cầu bị cáo Th phải bồi thường số tiền 5.000.000^d (Năm triệu đồng) cho tổn thất về tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

Bản Cáo trạng số 57/CT-VKSĐH, ngày 19/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Th về tội "Hiếp dâm", theo quy định tại khoản 1 Điều 141 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, bị cáo Hoàng Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do có tình cảm với chị Th1, nhưng không được chị Th1 chấp nhận. Tối ngày 16/8/2021 sau khi đã uống rượu, bị cáo đã đến nhà chị Th1 chơi để bày tỏ tình cảm. Sau khi nói chuyện được ít phút thì bị cáo muốn quan hệ tình dục với chị Th1. Do vậy, bị cáo đã dùng dao nhọn mang theo từ nhà, kẻ phần sống dao vào cổ chị Th1, làm cho chị sợ và phải cho bị cáo quan hệ tình dục. Sau đó, bị cáo đã cởi quần chị Th1, dùng hai chân đè giữ hai bên người chị Th1 rồi cởi quần dài, quần lót (quần sịp) của mình ra, dùng tay trái sờ vào bộ phận sinh dục (âm hộ) của chị Th1. Chị Th1 đã nói “để chị đi vệ sinh đã” nhưng bị cáo không đồng ý, chị Th1 tiếp tục nói với bị cáo “để chị đi lấy áo để tẩy lau” nhưng bị cáo không cho và nằm xuống cạnh chị Th1, thì chị Th1 ngồi dậy bị cáo dùng tay kéo tay chị Th1 đặt lên dương vật của mình, được ít phút thì chị Th1 bỏ chạy. Khi chị Th1 bỏ chạy, bị cáo chỉ kịp mặc quần sóc rồi ra về. Viện kiểm sát huyện Đ truy tố bị cáo ra Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử về tội "Hiếp dâm" là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa, chị Nông Thị Th1 yêu cầu bị cáo phải bồi thường danh dự, nhân phẩm và tổn thất về tinh thần cho chị với số tiền 5.000.000^d (Năm triệu đồng). Bị cáo chấp nhận yêu cầu, đồng ý bồi thường cho chị Th1 số tiền 5.000.000^d (Năm triệu đồng).

Đối với 01 chiếc quần lót bằng vải màu đen, xung quanh có in chữ 32 HEAT cũ đã qua sử dụng của bị cáo và 01 quần (loại quần ngắn) bằng vải, màu đỏ; 01 quần lót bằng vải màu đỏ có kẻ ngang màu trắng, vàng, xanh, quần cũ đã qua sử dụng của bị hại. Cả bị cáo và bị hại đều khẳng định là đồ dùng cá nhân đã cũ, không có nhu cầu sử dụng. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tiêu hủy.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố trong Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Th phạm tội "Hiếp dâm".

Áp dụng khoản 1 Điều 141; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th từ 36 (Ba mươi sáu) đến 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam

(18/8/2021).

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao nhọn, dài 20cm cả cán, lưỡi dao rộng 03cm bằng kim loại, cán dao bằng gỗ, đã qua sử dụng và 01 quần lót bằng vải màu đen, xung quanh cạp có in chữ 32 HEAT của bị cáo. 01 quần (loại quần ngắn) bằng vải, màu đỏ, cũ đã qua sử dụng; 01 quần lót bằng vải màu đỏ có kẻ ngang màu trắng, vàng, xanh, quần cũ đã qua sử dụng; 01 chiếu cói kích thước 1,8x1,5 mét, chiếu đã cũ của chị Th1.

- Tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel Model izi 112, IMEI: 35760049673464 màu đỏ đen đã qua sử dụng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận thỏa thuận của bị cáo và người bị hại: Bị cáo Th phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần, danh dự cho chị Th1 với số tiền 5.000.000^d (Năm triệu đồng).

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu tranh luận: Việc truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Th ra trước Tòa án để xét xử về tội "Hiếp dâm" là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt phù hợp từ 24 (Hai mươi tư) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng; Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận thỏa thuận của bị cáo và người bị hại. Bị cáo bồi thường cho người bị hại số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến bổ sung nào.

Người bị hại không có ý kiến tranh luận gì.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo, người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật truy tố: Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 12 giờ ngày 16/8/2021, bị cáo đi bộ đến nhà chị Nông Thị Th1 để bày tỏ tình cảm. Tại đây, bị cáo đã ôm chị Th1 nhưng bị từ chối.

Buổi tối cùng ngày, sau khi bị cáo ăn cơm và uống rượu tại nhà ông Đặng Văn Thành. Sau đó bị cáo đã mua 03 quả lê và đi về nhà lấy 01 con dao nhọn **dài 20cm cả cán, lưỡi dao rộng 03cm bằng kim loại, cán dao bằng gỗ** rồi đi đến nhà chị Th1. Trên đường đi, bị cáo dùng dao gọt và ăn hết 03 quả lê mang theo. Khoảng 22 giờ, bị cáo đến nhà chị Th1, thấy nhà chị Th1 tắt điện, khóa cửa, nên bị cáo đã gọi chị Th1 mở cửa nhưng chị Th1 không mở. Bị cáo liền dùng hai tay cầm và rung cửa nhà chị Th1, vừa rung vừa nói nếu chị Th1 không mở cửa sẽ phá cửa để vào nhà. Chị Th1 sợ bị cáo sẽ phá cửa nên đã dạy bật điện và mở cửa cho bị cáo, khi vào trong nhà bị cáo ngồi trên ghế nhựa còn chị Th1 ngồi dưới chiếu được trải dưới đất tại phòng khách nói chuyện. Sau đó, bị cáo dùng tay lấy con dao nhọn từ trong túi quần bên phải bị cáo đang mặc ra, kê phần sống dao vào cổ chị Th1 và nói “Hôm nay chị mà không cho thì hai chị em mình cùng chết”. Bị cáo vừa nói vừa đe chị Th1 nằm ngửa ra chiếu. Chị Th1 nói với bị cáo “**Chú không được làm như thế, chị sợ lắm**”. Bị cáo không nói gì, tay phải vẫn cầm dao kê phần sống dao vào cổ chị Th1 rồi nằm đè lên người chị Th1. Bị cáo dùng tay trái kéo quần dài và quần lót của chị Th1 xuống nhưng không được, bị cáo để dao xuống bên cạnh và dùng cả hai tay để kéo quần chị Th1 xuống và để sang bên cạnh. Sau đó, bị cáo dùng hai chân đè, giữ hai bên người chị Th1, rồi cởi quần dài, quần lót (quần sịp) của mình ra để ở chiếu. Bị cáo dọa chị Th1 là không được động vào con dao rồi dùng tay trái sờ vào bộ phận sinh dục (âm hộ) của chị Th1. Do sợ hãi và muốn tìm cơ hội thoát thân, chị Th1 đã nói với bị cáo “cho chị đi vệ sinh” nhưng bị cáo không đồng ý, chị Th1 nói tiếp “để chị đi lấy cái áo để tẩy lau” nhưng bị cáo vẫn không đồng ý và nằm xuống cạnh chị Th1. Chị Th1 ngồi dạy thì bị cáo kéo tay chị Th1 đặt lên dương vật của mình, nhân lúc bị cáo đang nằm ngửa không để ý, chị Th1 bất ngờ ôm chiếc chiếu trong đó có chiếc điện thoại di động và con dao bỏ chạy đến nhà chị Hoàng Thị L cách đó khoảng 30m. Khi chị Th1 đã bỏ chạy, bị cáo đã mặc được quần sọc và ra về.

Ngày 17/8/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Đ đã tiến hành xem xét dấu vết thân thể đối với chị Nông Thị Th1 và Hoàng Văn Th. Kết quả trên thân thể chị Th1 và Th không có dấu vết thể hiện sự tác động của ngoại lực.

Ngày 18/8/2021 tại nhà, chị Th1 đã giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Đ 01 con dao nhọn, dài 20cm cả cán, lưỡi dao rộng 03cm bằng kim loại, cán dao bằng gỗ, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel Model izi 112, màu đỏ đen đã qua sử dụng; 01 quần (loại quần ngắn) bằng vải, màu đỏ, cũ đã qua sử dụng; 01 quần lót bằng vải màu đỏ có kẻ ngang màu trắng, vàng, xanh, quần

cũ đã qua sử dụng; 01 quần lót bằng vải màu đen, xung quanh có in chữ 32 HEAT; 01 chiếc cốc kích thước 1,8x1,5 mét, chiều đã cũ, rách.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo và bị hại khẳng định vật chứng con dao nhọn, dài 20cm cả cán, lưỡi dao rộng 03cm bằng kim loại, cán dao bằng gỗ, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel Model izi 112, màu đỏ đen đã qua sử dụng; 01 quần lót bằng vải màu đen, xung quanh có in chữ 32 HEAT đã được cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ thu thập là tài sản của bị cáo; 01 quần lót bằng vải màu đỏ có kẻ ngang màu trắng, vàng, xanh, quần cũ đã qua sử dụng, 01 chiếc cốc kích thước 1,8x1,5 mét, chiều đã cũ, rách là tài sản của bị hại.

Hành vi nêu trên của bị cáo là trái với ý muốn của chị Th1. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội "Hiếp dâm", theo quy định tại khoản 1 Điều 141 của Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội D:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc lợi dụng tình trạng không thể tự vệ được của nạn nhân hoặc thủ đoạn khác giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác trái với ý muốn của nạn nhân, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm...;”

[3] Về nhân thân, tính chất, hành vi phạm tội:

Bị cáo là người nghiện ma túy đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã QK ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục, cai nghiện tại xã trong thời hạn 03 tháng (kể từ ngày 12/01/2021 đến ngày 12/4/2021). Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi dùng vũ lực để thực hiện hành vi quan hệ tình dục trái ý muốn của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng thực hiện với lỗi cố ý để đạt được mục đích thỏa mãn dục vọng của mình. Do đó, hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến danh dự nhân phẩm của người khác, đi ngược lại công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm của toàn xã hội, đã xâm phạm đến các điều cấm được Bộ luật hình sự bảo vệ. Hành vi bị cáo đã thực hiện phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ vào nhân thân, tính chất của vụ án và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu dục vọng của bản thân. Hành vi đó đã vi phạm nghiêm trọng về đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc. Vì vậy, cần có hình phạt phù hợp, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường

tổn thất về danh dự, nhân phẩm với số tiền 5.000.000^d (Năm triệu đồng). Bị cáo đã đồng ý bồi thường số tiền 5.000.000^d (Năm triệu đồng) cho bị hại. Xét thấy, đây là thỏa thuận của bị cáo và người bị hại. Nội D thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Hội đồng xét xử cần công nhận thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại.

[7] Về vật chứng của vụ án:

01 con dao nhọn, dài 20cm cả cán, lưỡi dao rộng 03cm bằng kim loại, cán dao bằng gỗ, đã qua sử dụng là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy.

01 quần (loại quần ngắn) bằng vải, màu đỏ, cũ đã qua sử dụng; 01 quần lót bằng vải màu đỏ có kẻ ngang màu trắng, vàng, xanh, quần cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc cói kích thước 1,8x1,5 mét, chiều dài cũ, rách là tài sản của bị hại. Bị hại từ chối nhận lại. Cần tịch thu tiêu hủy.

01 quần lót bằng vải màu đen, xung quanh cạp có in chữ 32 HEAT là tài sản của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu trả lại tài sản. Cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel Model izi 112, IMEI: 35760049673464 màu đỏ đen đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo. Cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

[9] Xét đề nghị của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa và người bào chữa cho bị cáo. Về tội danh, điều luật áp dụng, hình thức xử lý đối với bị cáo bằng hình phạt tù, trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí và quyền kháng cáo là phù hợp, đúng pháp luật và cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Văn Th** phạm tội "Hiếp dâm".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 141, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 239 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù từ ngày tạm giam 18/8/2021.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (20/12/2021) để đảm bảo thi hành án.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 592 Bộ luật dân sự; Điều 357, 468, 482 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại: Bị cáo Hoàng Văn Th có

trách nhiệm bồi thường cho bị hại là chị Nông Thị Th1 tiền tổn thất tinh thần, danh dự là 5.000.000^d (Năm triệu đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực, người được Thi hành án có thể yêu cầu thi hành án. Người phải thi hành án không thi hành được khoản tiền nói trên hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi xuất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao nhọn, dài 20cm cả cán, lưỡi dao rộng 03cm bằng kim loại, cán dao bằng gỗ, đã qua sử dụng; 01 quần (loại quần ngắn) bằng vải, màu đỏ, cũ đã qua sử dụng; 01 quần lót bằng vải màu đỏ có kẻ ngang màu trắng, vàng, xanh, quần cũ đã qua sử dụng; 01 chiếu cói kích thước 1,8x1,5 mét, chiếu đã cũ, rách ; 01 quần lót bằng vải màu đen, xung quanh cạp có in chữ 32 HEAT, quần cũ đã qua sử dụng;

Tạm giữ của bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel Model izi 112, IMEI1: 35760049673464 màu đỏ đen đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận lập ngày 12/11/2021 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

4. Án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 135; 136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn Th phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm. Có mặt bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo, bị hại báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15(mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong Tr hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Giang